

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2019/QĐ-HĐND
SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NAM

Quảng Nam, ngày 12 tháng 7 năm 2019

ĐẾN	Số: <u>2986</u>
	Ngày: <u>31.7.2019</u>

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do tỉnh Quảng Nam tổ chức

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số 2107/TTr-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị quy định mức chi tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do tỉnh Quảng Nam tổ chức; Báo cáo thẩm tra số 33/BC-HĐND ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do tỉnh Quảng Nam tổ chức.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài được xét tặng và nhận giải thưởng tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do tỉnh Quảng Nam tổ chức.

2. Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Nam, các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do tỉnh Quảng Nam tổ chức.

Điều 3. Nội dung và mức chi

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

- a) Giải nhất : 35 triệu đồng/giải.
- b) Giải nhì : 25 triệu đồng/giải.
- c) Giải ba : 20 triệu đồng/giải.
- d) Giải khuyến khích : 5 triệu đồng/giải.

2. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

- a) Giải đặc biệt : 15 triệu đồng/giải.
- b) Giải nhất : 10 triệu đồng/giải.
- c) Giải nhì : 7 triệu đồng/giải.
- d) Giải ba : 5 triệu đồng/giải.
- e) Giải khuyến khích : 2 triệu đồng/giải.

3. Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: 1.200.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

4. Hợp Hội đồng giám khảo xét chọn và chấm giải thưởng:

- a) Chủ tịch Hội đồng : 400.000 đồng/người/buổi.
- b) Ủy viên, thư ký : 250.000 đồng/người/buổi.

5. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức hội thi, cuộc thi theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- a) Ban Tổ chức : 250.000 đồng/người/tháng.
- b) Ban Thư ký : 150.000 đồng/người/tháng.

6. Ngoài quy định trên, các nội dung chi đã có quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi thì thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được bảo đảm từ các nguồn:

1. Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách địa phương được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm.

2. Kinh phí tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác huy động từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Những nội dung khác liên quan không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính.

4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, các phòng;
- Lưu: VT, TH



Phan Việt Cường